

BẢO TỒN NGHỆ THUẬT MÚA BÓNG RỐI TRONG KHÔNG GIAN VĂN HÓA NAM BỘ

Võ Văn Sơn

1. Đặt vấn đề

Nghệ thuật múa Bóng Rối còn gọi là múa Bóng, là một loại hình diễn xướng dân gian độc đáo của Nam Bộ. Đây là nghi thức múa hát trong dịp lễ hội tại các đình, miếu, đặc biệt thường gắn với các dịp cúng Bà (Bà Chúa Xứ, Bà Hòa, Ngũ Hành nương nương...). Nghệ thuật múa Bóng Rối có liên quan chặt chẽ đến tục thờ Bà (Mẫu) ở Việt Nam nói chung và Nam Bộ nói riêng là kết quả của quá trình giao lưu văn hóa của cư dân Việt, Hoa, Khmer, Chăm. Trong phần lễ cúng Bà, ngoài các nghi thức truyền thống như dâng hương, cúng bái, thì tiết mục diễn xướng múa Bóng Rối thể hiện lòng tôn kính thần linh, cảm tạ Bà đã che chở cho cuộc sống con người, đồng thời bày tỏ ước mơ về một cuộc sống thanh bình, an cư lạc nghiệp. Thời gian ra đời của nghệ thuật múa Bóng Rối đến nay vẫn chưa được xác định, tuy nhiên dựa vào những ghi chép trong hai sách *Gia Định thành thông chí* và *Đại Nam nhất thống chí* thì loại hình này đã trở nên phổ biến vào thế kỉ XIX.

Tác giả Mai Mỹ Duyên cho rằng: “Múa Bóng Rối là một hình thức diễn xướng vừa mang tính nghi lễ tôn giáo vừa mang tính sinh hoạt văn nghệ dân gian. Chức năng quan trọng nhất của múa Bóng Rối là phục vụ cho nghi lễ cúng Bà và thỏa mãn nhu cầu vui chơi của công chúng” (2016: 491). Tác giả Huỳnh Thanh Bình nhận định: “múa Bóng Rối là hình thức diễn xướng thực hành nghi lễ có chức năng giải tỏa những

món nợ tâm linh mà con người đã tự xác lập (qua lời hứa, bằng sự khấn nguyện) với các thần linh bảo hộ của mình” (2017: 31). Thông qua loại hình nghệ thuật này, người dân được đáp ứng nhu cầu tâm linh và giải trí theo quan niệm “nhơn hi lạc quỷ thần hi lạc” nghĩa là “đệ tử vui thì Bà cũng vui”. Từ bao đời nay, nghệ thuật múa Bóng Rối được xem là loại hình văn hóa phi vật thể độc đáo, đặc sắc của cư dân ở Nam Bộ.

Sau thời gian dài bị mai một, nghệ thuật múa Bóng Rối đang được hồi sinh trở lại. Nhằm góp phần “thấp lửa” cho loại hình nghệ thuật độc đáo này, năm 2007, Liên hoan múa Bóng Rối Nam Bộ lần thứ nhất được tổ chức tại tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên mãi đến tận mười năm sau, 2017, Liên hoan nghệ thuật diễn xướng dân gian Bóng rối - Địa Nàng mới được tổ chức lần thứ hai tại tỉnh Đồng Nai. Đến nay, nhiều tỉnh thành của Nam Bộ đã đưa nghệ thuật múa Bóng Rối vào giới thiệu tại một số hoạt động văn hóa và du lịch. Loại hình nghệ thuật này đã nhanh chóng trở thành một di sản thu hút sự quan tâm của nhiều du khách trong và ngoài nước. Dù các địa phương đang cố gắng phục dựng, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa của nghệ thuật múa Bóng Rối nhưng nghệ nhân của loại hình này cho đến nay còn rất ít và có nguy cơ mai một. Nếu không có giải pháp tích cực và kịp thời thì đến một lúc nào đó, loại hình nghệ thuật độc đáo này sẽ không còn hiện diện trong đời sống.

2. Tín ngưỡng “thờ Bà” của cư dân Nam Bộ

Tín ngưỡng nữ thần vốn là một hiện tượng văn hóa sơ khai, có nguồn gốc lâu đời, gắn liền với hình thái thờ Mẫu. Tục thờ cúng nữ thần còn là tín ngưỡng dân gian quen thuộc của cư dân nông nghiệp ở các nước Đông Nam Á. Mỗi cộng đồng cư dân có niềm tin và cách thờ cúng khác nhau, có quan hệ tiếp biến với nhau phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đời sống tâm linh của người Việt, tín ngưỡng thờ Mẫu là một trong những điểm nổi bật của tín ngưỡng dân gian, trong đó việc thờ Mẫu ở mỗi vùng miền có sự khác nhau. Nếu như ở miền Bắc với tục thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ; miền Trung thờ Mẹ Xứ Sở là phổ biến; thì ở các tỉnh, thành phía Nam có tín ngưỡng thờ Bà (Mẹ). Do giao lưu văn hóa với nhiều vùng miền khác nhau, tín ngưỡng thờ Bà ở Nam Bộ mang tính mở và đã tích hợp nhiều loại hình tín ngưỡng thờ Bà khác nhau.

Tại Nam Bộ, tín ngưỡng thờ Bà đã được nhắc đến từ rất sớm qua: *Gia Định thành thông chí*, *Đại Nam nhất thống chí*, *Đại Nam quốc âm tự vị*,... *Gia Định thành thông chí* của Trịnh Hoài Đức biên soạn đầu thế kỷ XIX có đề cập tới thói quen của cư dân Nam Bộ: “Người Gia Định tin việc đồng bóng, kính trọng nữ thần như bà Chúa Ngọc, bà Chúa Động; quen gọi các phu nhân tôn quý bằng bà: bà Thủy Long, bà Hòa Tinh, cô Hồng, cô Hạnh” (1972: 4). Sách *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn (biên soạn năm 1882) viết: “Ở tỉnh Định Tường (Tiền Giang ngày nay), người dân lại hay tin quỷ thần, hay mời đồng cốt để cho họ múa hát làm vui” (2006: 106) và ở Vĩnh Long có tục: “Sùng Phật, tin đồng cốt, phần nhiều trọng nữ thần” (2006: 149). *Đại Nam quốc âm tự vị* (1895) của Huỳnh Tịnh Của giải thích thành ngữ “bảy Bà ba Cậu” của Nam Bộ lúc bấy

giờ gồm: “Bà Chúa Tiên, Bà Chúa Ngọc, Bà Chúa Xứ, Bà Chúa Động, Bà Cố Hỷ, Bà Thủy, Bà Hòa, cậu Tài, cậu Quý” (1895: 19).

Như vậy, tín ngưỡng thờ Bà và diễn xướng nghệ thuật múa Bóng Rối ra đời “trước cái mốc thế kỷ XIX” (Huỳnh Thanh Bình 2017: 32), gắn liền với những điều kiện tự nhiên, điều kiện sinh hoạt của cư dân vùng đất mới. Theo các nghiên cứu của Ngô Đức Thịnh, Trần Hồng Liên, Phan Thị Yên Tuyết, Huỳnh Văn Tới, Trương Ngọc Tường, Mai Mỹ Duyên, Nguyễn Hải Phương, Nguyễn Thị Nguyệt, Dương Hoàng Lộc, Võ Thanh Bằng, Trương Thị Thu Trang,... thì Nam Bộ hiện có hàng trăm nữ thần được thờ cúng tại các cơ sở tín ngưỡng dân gian (khoảng 500 vị có thần sắc, thần phả, tuyệt đại đa số đều thuộc miền Bắc và miền Trung). Trong các thần ấy, vị nào cũng rất quyền uy, rất đáng tôn kính. Quyền năng của các Bà vừa được giữ nguyên theo truyền thống vừa có sự cải biến, bổ sung cho phù hợp với điều kiện của vùng đất mới. Hầu như ở làng xã nào của Nam Bộ (nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long), cư dân địa phương đều có dựng miếu thờ Bà. Khảo sát thực tế, có nhiều ngôi miếu thờ Bà đã được xây dựng cách nay hơn một trăm năm.

Theo quan niệm dân gian, các Bà có vai trò chở che và độ trì cho cộng đồng, đặc biệt là trong vấn đề sức khỏe và sản xuất. Cùng với quan niệm “có kiêng có lành”, các câu chuyện về sự linh ứng của các Bà được truyền tụng trong dân gian. Cư dân Nam Bộ rất kính trọng uy nghi của các Bà, họ rất sợ “Bà xệt”, “Bà bắt”, thậm chí “Bà vạ hòng, bẻ cổ!”. Sự ảnh hưởng và vị trí của các Bà ngày càng được củng cố và lan tỏa khắp Nam Bộ. Điều này thể hiện ước mơ của cư dân Nam Bộ với mong muốn vạn vật được sinh sôi, nảy nở nhằm đem lại cuộc sống ấm no cho con người. Tín ngưỡng thờ Bà của cư dân Nam Bộ phản ánh giá trị tâm linh, giá trị nhận

thức, giá trị giao thoa văn hóa,... và mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Như vậy, có thể thấy ở Nam Bộ, hình tượng thờ Bà khá khác biệt so với miền Bắc và miền Trung.

3. Nghệ thuật trình diễn múa Bóng Rối Nam Bộ

Theo tư liệu của các nhà nghiên cứu, nghệ thuật múa Bóng Rối có nguồn gốc từ người Chăm ở Trung Bộ. Theo các đợt Nam tiến, nghệ thuật múa Bóng Rối cũng đã lưu truyền vào các tỉnh Nam Bộ vào thế kỷ XVII-XVIII. Đến đầu thế kỷ XIX, loại hình nghệ thuật múa Bóng Rối đã trở nên phổ biến ở Nam Bộ. Không gian biểu diễn của nghệ thuật múa Bóng Rối thường diễn ra ở các ngôi miếu ở Nam Bộ. Nơi đây là cơ sở tín ngưỡng nữ thần, là nơi ngự trị của các vị thần linh như: Thiên Y A Na, Bà Chúa Tiên, Chúa Ngọc, Bà Đen, Bà Chúa Xứ, Cửu Thiên Huyền Nữ, Linh Sơn Thánh Mẫu, Thiên Hậu, Kim Huê, Thánh Anh La Sát, Thất Thánh Nương Nương, Cô Hỷ, Thượng Động, Cô Hồng, Cô Hạnh, Bà Kim, Bà Mộc, Bà Thủy, Bà Hòa, Bà Thổ,... Vì vậy, có thể nói rằng, tín ngưỡng thờ Bà ở Nam Bộ đã góp phần minh chứng cho quy luật thống nhất trong đa dạng của nền văn hóa Việt Nam.

Nghệ thuật múa bóng rối là múa hát nghi lễ gắn với các di tích đình, miếu ở các thôn, ấp thuộc vùng Nam Bộ vào các dịp lễ hội hằng tháng. Trong lễ hội, sau việc cúng lễ, tế tự, thường diễn ra phong tục diễn xướng nghệ thuật múa Bóng Rối. Tác giả Trần Ngọc Thêm cho rằng: “Múa bóng rối bao gồm múa bóng và hát rối (gọi tắt là “rối”). Nó là sản phẩm của một quá trình giao lưu văn hoá, là sự tổng hợp và nâng cao tín ngưỡng hầu đồng của người Việt ở Bắc Bộ, kết hợp với vai trò bà bóng Pajao của người Chăm ở Nam Bộ và tính cách tự do phóng khoáng của người Việt ở Tây Nam Bộ” (2013: 346). Ngô Đức Thịnh cũng từng nhận định: “Từ khởi thủy

cho đến nay, múa Bóng Rối gắn với tục thờ nữ thần của cư dân Nam Bộ, giống như múa hát Châu văn gắn với tục thờ Thánh Mẫu ở Bắc Bộ và múa Richatôn thờ Mẹ xứ sở Pô Inur Nugar của đồng bào Chăm ở Nam Trung Bộ. Đó đồng thời cũng là những nét đồng văn của hầu hết các dân tộc ở Việt Nam và Đông Nam Á” (2007: 37).

Trải qua hơn 300 năm, nghệ thuật múa Bóng Rối đã trở thành một nét đẹp văn hóa trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Nam Bộ. Nghệ thuật múa Bóng Rối vừa mang tính nghi lễ vừa để giải trí, vui chơi. Đối tượng thực hành nghề múa Bóng Rối được mọi người gọi là bà Bóng. Theo thời gian, múa Bóng Rối không ngừng tích hợp thêm nhiều nhân tố mới và tách rời khỏi không gian văn hóa của ngôi miếu. Ngày nay, múa Bóng Rối còn được diễn tả ở các lễ tạ trang (tại gia) của các gia đình có thờ Bà (Bà Mẹ Sanh, Bà Mẹ Độ hay Bà Độ Mạ). Nghệ thuật múa Bóng Rối trong lễ cúng Bà gồm hai phần: hát rối và múa bóng (múa nghi lễ, múa đồ chơi, múa dâng lộc và múa tạ kỹ).

- Hát rối là điệu hát mời thường diễn ra trước trong nghi lễ cúng Bà, có ý nghĩa mời chào và thỉnh các Bà về ngự và tham dự nghi lễ cúng miếu. Hát rối là sự kết hợp của các điệu hát lý, hát thờ, lối hát rối cùng những câu hát, câu văn đầy ý nghĩa của các tuồng tích. Hát rối có nhiều phần, gồm: rối vào đám, rối mời Bà (mời các Nữ thần như Ngũ Hành nương nương, Bà Chúa Xứ, Cửu Thiên Huyền Nữ...), rối mời Ông (Quan Công), rối mời chiến sĩ trận vong, rối mời Tiên (Bát Tiên), rối an vị. Tùy theo sở trường của các nghệ nhân mà có cách rối khác nhau, có thể là rối theo tuồng tích hoặc chỉ là những điệu thức riêng biệt. Ngoài ra, các nghệ nhân còn hát những bài chuyển tải những lời cầu xin của dân làng lên Bà, nhằm cầu xin Bà phù hộ độ trì cho quốc thái dân an, thôn xóm có

cuộc sống bình yên, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, thiện nam tín nữ xa gần mãn ăn phát đạt. Thông thường sau mỗi đoạn của bài rối đều chuyển qua giọng trầm và chuyển nhịp bằng điệu “u...u...u...” giúp cho lời ca trở nên thu hút. Đặc biệt, trong quá trình diễn xuất, các nghệ nhân đã sáng tạo tiết tấu, nhịp điệu và các loại hình múa, làm cho nghệ thuật Bóng Rối có sự tinh tế và thẩm mỹ riêng.

Nghệ nhân ưu tú Ngô Thị Tư (Tu Trầu), sinh năm 1947, ngụ tổ 7, ấp An Thạnh, xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, Tiền Giang đã có hơn 50 năm hành nghề múa Bóng Rối chia sẻ lời một đoạn nhỏ trong bài rối Ngũ Hành: “*Bàn cổ sơ khai từ tạo thiên lập địa, ngày nay mới lưu truyền. Bà địa mẫu chân kinh đứng ngay quả địa cầu, hai tay bắt ấn nhật nguyệt âm dương. Bà sanh từ tượng hóa ra ngũ hành. Ngũ hành năm vị đồng chị đồng em...*” hay “*Cúng Bà rồi Bà ban chữ, Bà ban chữ từ mua chữ sanh, Bán chữ đau, Bà mua chữ mạnh, Thủy cục đồng bình con mời, Bà nào có dám mời không, trầu tèm, rượu rót là tiếp nghênh lệnh Bà, trên lệnh Bà*”... hoặc bài rối Châu Bà: “*Trên phần hương, lễ vọng các cung, Thánh thần tọa giáng đồng chung ngự về, Giữa trời dựng bảng Tam quan, Kế Linh Tiêu điện thỉnh vua Ngọc Hoàng, Ngọc Hoàng, Ngọc Đế nghe khuyên, Thỉnh ông Nam Tào, Bắc Đẩu hội yển diên ngự về...*” (phỏng vấn nghệ nhân Ngô Thị Tư ngày 15/7/2020).

- Múa nghi lễ là những điệu múa phục vụ trong lễ vía Bà, bao gồm: múa dâng bông, múa dâng mâm vàng. Nội dung các bài múa mang đậm chất nhân văn, giáo dục con người lòng biết ơn, hướng tới tổ tiên, cội nguồn. Bên cạnh giá trị tâm linh, múa Bóng Rối có giá trị giải “con khát” tinh thần của đông đảo nhân dân lao động. Múa dâng bông là điệu múa đầu tiên được thực hiện trong lễ cúng Bà. Đây là điệu múa đặc trưng nhất của nghi thức

thờ Mẫu nói chung như Hầu đồng (Bắc Bộ), múa Bóng Rối (Nam Bộ) và cúng thần Pô Inur Nagra của người Chăm, cúng Bà Chúa Xứ của người Khmer. Theo đó, những nghệ nhân sẽ cầm chén (hoặc tô) bông vạn thọ, cũng có thể là bông cúc, bông trang hay bông điệp trên đầu. Các nghệ nhân múa xoay vòng trước điện thờ theo nhịp đàn, nhịp trống, rồi dừng để cho người thủ từ nâng chén bông đặt lên bàn thờ Bà. Động tác dâng bông được thể hiện ba lần trong lễ cúng Bà. Tiếp tục, bà Bóng tiến hành nghi thức múa mâm vàng (dâng lên Bà). Múa mâm vàng là tiết mục hấp dẫn nhất. Chiếc mâm vàng được mô phỏng theo hình tháp Chàm thu nhỏ được dán bằng giấy trang kim vàng, giấy bạc hay giấy ngũ sắc. Các nghệ nhân đội mâm vàng trên đầu, để dựng đứng trên trán, trên lỗ mũi, hất xuống lấy tay chụp, lật trên tay, hoặc nằm sải nghiêng dưới đất để tự nhích (bò) từ chân lên đầu,... theo điệu nhạc. Cuối cùng, chiếc tháp ngũ sắc trên mâm vàng dâng lên Bà được đốt cháy, hóa đi.

Tiếp theo, các nghệ nhân chuyên nghiệp còn biểu diễn những màn múa đồ chơi (múa đồ biểu hay tạp kỹ) giống như những diễn viên xiếc như: múa bông huệ, múa lông công, múa nhạo, múa xoay đĩa, múa ghế, múa khạp da bò, múa xe đạp, múa kiếm, múa dao, múa dù, múa rót rượu bằng đầu,... đầy hấp dẫn và thu hút người xem. Các nghệ nhân phô diễn tài năng điêu luyện của mình. Họ sử dụng sức mạnh và sự khéo léo linh hoạt của mình (đầu, trán, mũi, nhân trung) nâng giữ vật nặng, vật phức tạp tạo thăng bằng và di chuyển xoay tròn, lắc lư theo nhạc lúc mau lúc chậm. Múa đồ chơi thường nặng tính biểu diễn hơn nghi lễ, mục đích chính là “hầu Bà, làm cho Bà vui”. Đây được xem là loại hình xiếc dân gian của người Việt, đòi hỏi người biểu diễn phải có quá trình rèn luyện sự khéo léo, chính xác và vững vàng. Với tài năng này, nghệ nhân múa Bóng Rối được người xem ngưỡng mộ,

có người nhìn bằng góc nhìn tâm linh cho rằng, họ có “bà đỡ” nên diễn hay, múa không rớt đạo cụ. Sau đó, các nghệ nhân thực hiện nghi thức phát lộc và an vị. Nghi thức này có tính chất tượng trưng cho sự ban phát lộc tài của thần linh. Nghệ nhân bung mâm trầu, cau (có dây khắn đỏ) vừa hát và dâng lên cho Bà, rồi phát lộc cho mọi người. Người tham dự cúng miếu sẽ nhận được từ nghệ nhân những gói đồ đựng trầu cau và một ít tiền gọi là “lộc”.

Tuy không nằm trong hệ thống múa Bóng Rối nhưng chặp tuồng Địa - Nàng là một phần không thể thiếu trong lễ cúng miếu. Đây là màn trình diễn gồm hai nhân vật đóng vai Thổ Địa và Nàng Tiên gọi là Địa Nàng theo cốt truyện có sẵn. Tuy nhiên, cốt truyện này được các nghệ nhân thêm thắt một cách ngẫu hứng, ăn ý, kết hợp rất đồng bộ giữa ca diễn và âm nhạc. Đó là Tiên nữ Hằng Nga vâng lệnh Tây Vương mẫu xuống trần để hái lộc cầu an cho dân chúng, nhờ Thổ Địa dẫn đi đến huê viên để “khai mạch giếng tưới cây huê”. Thổ Địa được dịp làm khó, vùi vãnh, đùa giỡn với tiên nữ. Nhưng sau đó, Thổ Địa cũng vui vẻ giúp Nàng Tiên hoàn thành nhiệm vụ. Lối diễn vừa theo bài bản vừa ứng tác; hát, nói, kể kết hợp với nhạc và vũ đạo tuồng; các bài hát chất lọc từ tuồng và các làn điệu dân ca quen thuộc; hóa trang cũng theo phong cách tuồng hài dân gian; ứng đối giữa Địa và Nàng vui nhộn, dẫn dắt câu chuyện tài tình khiến cho cốt truyện đơn giản trở nên thú vị, đem lại tiếng cười cho người xem cũng đồng nghĩa làm cho Bà vui. Người xem sẽ được chứng kiến tính ngẫu hứng nhưng rất khớp nhau giữa nghệ nhân biểu diễn và âm nhạc tạo nên sự phong phú và đa dạng trong hoạt động nghệ thuật của văn hóa dân gian. Chính vì thế, chặp Địa Nàng là tiết mục được mọi người ưu thích nhất trong lễ cúng miếu ở Nam Bộ.

Múa Bóng Rối thường diễn ra trong không gian của ngôi miếu và múa trên nền nhạc. Các cô bóng, bà bóng vừa sử dụng các loại nhạc cụ thuộc bộ gõ để đệm như trống, phách vừa hát châu. Theo tác giả Mai Mỹ Duyên thì: “Múa Bóng Rối là những động tác tạo hình tương ứng với âm nhạc nhằm biểu đạt một ý nghĩa nào đó với đối tượng tôn thờ và người dự lễ” (2016: 204). Các nhạc khí trong dàn nhạc Bóng Rối gồm: trống tổ do nghệ nhân cầm để gõ nhịp, trống chiến, đầu đường, mõ, kèn thau, bập lớn, bập nhỏ, đàn cò, trong đó đàn cò và trống vẫn là những nhạc khí chủ lực của diễn xướng múa Bóng Rối. Ngoài ra, người ta còn sử dụng các loại nhạc cụ khác như: mõ, phách, song loan thậm chí cả guitar điện, organ để đệm làm nền cho nghệ nhân hát rối. Âm nhạc trong diễn xướng múa Bóng Rối mang đậm dấu ấn nhạc lễ truyền thống của Nam Bộ được sử dụng nhiều hơn nhạc như: Ai, Xuân, Đảo. Đây là một lối tư duy mở của người Nam Bộ. Tiết tấu của âm nhạc sẽ thay đổi từ chậm đến nhanh rồi chậm lại và luôn thay đổi, không bao giờ cố định, nhiều nhịp điệu, hơi nhạc. Đây cũng là quan niệm về sử dụng nguyên tắc hài hòa giữa trời và đất, giữa âm và dương.

Múa Bóng Rối là một nghệ thuật diễn xướng thể hiện truyền thống tri ân, uống nước nhớ nguồn của con người đối với thần linh, đối với tổ tiên và những người đã khuất. Vì thế, trang phục của các bà bóng cũng rất cầu kỳ, đầy đủ áo, mũ, váy, khăn choàng cổ, ngạch quan. Việc trang điểm cũng kỹ, đậm phấn son, đầy nữ tính. Đây là một nét đẹp văn hóa theo hình thức diễn xướng nghi lễ dân gian, thể hiện được giá trị văn hóa nghệ thuật cao.

Có thể nói, nghệ thuật múa Bóng Rối không chỉ là một loại hình diễn xướng dân gian có tính chất thực hành nghi lễ mà bố cục, hình thức trình bày và nội dung của

nó hoàn toàn có thể được xem là một buổi biểu diễn nghệ thuật chứa đựng những nét văn hóa dân gian đặc sắc. Còn với những người đến miếu với mong muốn cầu mong bình an thì hát Bóng Rối giống như một món ăn tinh thần giúp thanh lọc tâm hồn của họ giữa cuộc sống hiện đại xô bồ. Do những nét văn hóa độc đáo này, một số địa phương Nam Bộ đã khai thác loại hình nghệ thuật múa Bóng Rối phục vụ du lịch như: khu du lịch văn hóa Núi Sam, miếu bà Chúa Xứ (Tây Ninh), Thiên Hậu cổ miếu, đình Tân Lâm (Đồng Nai), chùa Bà Bình Dương, miếu bà Chúa Xứ Châu Đốc (An Giang). Tại đây, các du khách sẽ có nhiều cơ hội được trải nghiệm một số tiết mục múa Bóng Rối, tham gia các trò chơi, diễn xướng dân gian mang đậm màu sắc văn hóa Nam Bộ.

4. Tính nhân sinh qua múa Bóng Rối ở Nam Bộ

Nam Bộ là vùng đất mới, quá trình khai hoang mở đất của cư dân cũng là quá trình cư dân mang theo hành trang tinh thần của mình từ nhiều vùng, miền khác nhau khi đến tụ cư tại Nam Bộ, trong đó có tín ngưỡng thờ nữ thần. Đối với người Nam Bộ, các Bà được xem là “Mẹ” có vai trò chở che và độ trì cho cộng đồng. Các Bà có phạm vi ảnh hưởng trong đời sống tâm linh ở Nam Bộ: bà Cố Hỷ, bà La Sát, bà Ngũ Hành (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ), Thất Thánh Nương Nương, Cửu Thiên Huyền Nữ, Thánh Mẫu Thiên Y A Na, Linh Sơn Thánh Mẫu (núi Bà Đen); Chúa Xứ Thánh Mẫu (núi Sam), Quan Âm Bồ Tát, Thiên Hậu Thánh Mẫu,... Đây là những vị “phúc thần” ban phước cho dân gian được ấm no, hạnh phúc. Vì vậy, tín ngưỡng thờ Bà của cư dân ở Nam Bộ mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Dù trải qua bao thăng trầm lịch sử nhưng tín ngưỡng này vẫn có một sức sống mạnh mẽ trong đời sống tinh thần của cư dân Nam Bộ suốt ba thế kỷ qua.

Diễn xướng dân gian Bóng Rối đã ra đời, tồn tại ngay từ những buổi đầu khai phá vùng đất phương Nam và hiện hữu trong đời sống văn hóa của cư dân nơi đây. Đó là hình thức sinh hoạt tín ngưỡng mang tính chất nghi lễ gắn liền với tục thờ Bà. Múa Bóng Rối thể hiện truyền thống tri ân, uống nước nhớ nguồn của con người đối với thần linh, đối với tổ tiên và những người có công với dân. Hình tượng của các Bà còn chứa đựng mong muốn khẳng định sự vươn lên và giải phóng người phụ nữ, trong xã hội phong kiến vốn bị coi là thấp kém. Việc thờ các nữ thần mang ý nghĩa nhân sinh, cầu xin bà phù hộ độ trì cho cuộc sống hàng ngày của con người. Huyền năng của các Bà ở Nam Bộ đã nói lên tinh thần yêu nước, khát vọng thanh bình, hạnh phúc hơn nơi nào hết của cư dân vùng đất mới.

Múa Bóng Rối là sợi dây kết nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa cõi thực và hư vô. Thông qua múa Bóng Rối, con người được nhu cầu tâm linh và giải trí. Theo Mai Mỹ Duyên thì “chức năng quan trọng nhất của nghệ thuật múa Bóng Rối là phục vụ cho nghi lễ cúng Bà và thỏa mãn nhu cầu vui chơi giải trí của công chúng. Theo quan niệm dân gian về múa Bóng Rối cho rằng: Múa hát để giúp vui cho Bà. Dân vui thì Bà vui. Bà vui thì Bà sẽ phù hộ cho cộng đồng (gia chủ) bình yên, khỏe mạnh, tai qua nạn khỏi, làm ăn phát đạt. Như vậy, múa Bóng Rối không chỉ thuần tính chất nghi lễ mà còn là loại múa làm cho vui có tính chất linh thiêng” (2017: 488). Tính chất tâm linh và vui chơi, giải trí hòa quyện nhau. Đây là một nét đẹp văn hóa theo hình thức diễn xướng nghi lễ dân gian.

Sự hiện diện của nghệ thuật múa Bóng Rối gắn liền với lễ cúng Bà là một phần quan trọng trong đời sống văn hóa tâm linh. “Quan sát một buổi lễ cúng Bà sẽ thấy ngoài niềm thành kính là sự háo hức chờ đón màn trình diễn của các bóng mới thấy được tính linh

thiên hòa quyện với niềm vui thể tục của cộng đồng sau một vụ mùa làm ăn vất vả. Đó còn biểu hiện nhu cầu đời sống tâm linh và giải trí luôn có trong mỗi đời sống con người. Nhu cầu đó theo thời gian không bị bào mòn, mà hình như nó càng mạnh mẽ hơn khi con người đứng trước nhiều thử thách của đời sống hiện đại” (Mai Mỹ Duyên 2017: 493). Thiết nghĩ, nghệ thuật múa Bóng Rối cùng lúc thỏa mãn hai nhu cầu căn bản nói trên cần được bảo tồn và phát huy.

Là người nhiều năm nghiên cứu về nghệ thuật múa Bóng Rối, tác giả Trương Ngọc Tường (phường 1, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang) chia sẻ: “Từ khởi thủy cho đến nay, nghệ thuật múa Bóng Rối gắn với tục thờ Bà của cư dân Nam Bộ, giống như múa hát Châu văn gắn với tục thờ Thánh Mẫu ở Bắc Bộ. Nghệ thuật múa Bóng Rối gắn liền với nghi lễ cúng tế thần linh, nhưng không chứa những yếu tố liên quan đến sức mạnh thần thánh. Nghi lễ múa Bóng Rối chỉ nhằm cảm ơn thần linh và cầu mong mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, gia đạo yên bình, hạnh phúc. Nghệ thuật múa Bóng Rối đúng nghĩa chỉ có hát rối và múa bóng, không có yếu tố dị đoan, đội khăn đỏ, gọi hồn nhập cốt. Theo thống kê sơ bộ, Nam Bộ hiện có trên 3.000 ngôi miếu thờ Bà, chỉ riêng tỉnh Tiền Giang đã có khoảng 290 miếu thờ Bà” (phỏng vấn tác giả Trương Ngọc Tường ngày 29/7/2020).

5. Bảo tồn và phát huy giá trị múa Bóng Rối trong thời kỳ hội nhập

Nghệ thuật múa Bóng Rối đã ra đời và tồn tại hơn ba trăm năm trên mảnh đất Nam Bộ. Tuy nhiên, cho đến hiện tại, nghệ thuật múa Bóng Rối chỉ tồn tại trong văn hóa dân gian, nghĩa là được duy trì bằng tập quán văn hóa và nhóm đối tượng để duy trì, kí thác loại hình nghệ thuật này chính là các cô bóng, bà bóng mà chưa có một sự tài trợ hay khuyến khích từ Nhà nước giúp duy trì và bảo tồn di

sản văn hóa này. Một số chương trình truyền hình thực tế (Người bí ẩn, Tìm kiếm tài năng), cuộc thi khuyến khích các cô bóng, bà bóng tham gia nhưng đó vẫn chưa phải là phương pháp có tác động thực sự đến việc duy trì văn hóa. Trong khi đó, để trở thành một nghệ nhân múa Bóng Rối thực thụ, có thể biểu diễn điêu luyện cần rất nhiều thời gian và công sức.

Nghệ thuật múa Bóng Rối xưa từng nổi tiếng với các tên tuổi Địa Hữu Lợi, Địa Tí, Nàng Nền, Nàng Hóa, Nàng Hồng, bóng Thu Hồng, bóng Tuấn, bóng Quít, bóng Thủ... Nhưng hiện nay, các nghệ nhân múa Bóng Rối được học hành bài bản chỉ còn đếm trên đầu ngón tay như Út Sơn, Minh Hùng, Minh Toàn, Chín Hòa, Mỹ Duyên, Thanh Đào,... Hầu hết họ đều nhận học trò, mong truyền dạy để giữ gìn nghệ thuật múa Bóng Rối, nhưng đa phần học trò không đủ kiên trì để theo đuổi.

Nghệ nhân ưu tú Út Sơn (55 tuổi) của tỉnh Tiền Giang chia sẻ: “Tôi đến với nghề múa Bóng Rối như nhân duyên tiền định, được những bậc tiền bối dìu dắt, chỉ bảo, cùng với năng khiếu bẩm sinh đối với bộ môn nghệ thuật này. Để trở thành một nghệ nhân lành nghề, tôi phải học qua nhiều thầy, chưa kể học “lôm” của nhiều thầy khác và bạn bè. Thời điểm múa bóng rối “sống được nhất” là khoảng từ tháng giêng cho đến tháng tư âm lịch. Người ta thường gọi đây là mùa giao xuân nên thường mời các “cô bóng, bà bóng” về cúng bái cầu an. Tiền thù lao một buổi cúng miếu khoảng 2 tiếng, tiền thu được chia tam chia tứ, mỗi người nhận từ 400.000 - 600.000 đồng. Ở những đình miếu nhỏ hoặc vùng xa, thù lao tối đa chỉ 200.000 đồng. Mùa cao điểm, nhiều nhất mỗi nhóm cũng chỉ dám nhận 2 buổi cúng lễ/ngày. Thu nhập không đủ sống, mà học nghề lại đòi hỏi nhiều công phu nên nhiều người trẻ không mặn mà theo đuổi” (Phỏng vấn ngày 21/7/2020).

Nghệ nhân ưu tú Lê Minh Hùng (60 tuổi) của tỉnh Long An tâm sự: “Múa bóng rối không chỉ cần đam mê mà còn phải kiên trì và quyết tâm. Học hát rối, học múa tạp kỹ... toàn những món không dễ dàng. Ti lệ nữ học “múa bóng” thành công là rất thấp, chỉ 1/10”. Sau mùa giao xuân, ông phải làm thêm nghề tay trái để mưu sinh như thổi kèn Tây, hát phá quàn, làm xiếc rối phụ vợ bán trứng vịt,... “hễ nghề nào chân chính là ông làm. Làm nghề múa bóng rối đâu có tiền bạc gì. Có khi múa đồ mò hôi hột chỉ được vài trăm ngàn, chia tam chia tứ còn lại có bao nhiêu đâu. Do đó phải ráng đi làm thêm để phụ vợ, con lo gia đình” (Phỏng vấn ngày 25/7/2020).

Nghệ nhân Phi Phi (23 tuổi) quê Cần Thơ trần trối: “Nghề múa Bóng Rối này bạc bèo lắm. Vui thì họ xem, buồn thì họ lờ đi hoặc cười nhạo. Nghệ nhân hát rối chúng tôi luôn hiểu rằng nghề của mình không ai công nhận mà cũng không ai phản đối, cứ lẳng lặng ngày qua ngày. Đã theo nghề là phải thật đam mê, cho nên dù có bạc bèo thế nào chẳng nữa chúng tôi vẫn tôn trọng cái nghề đã chọn. Nếu như được chọn lựa lại một lần nữa, có lẽ tôi vẫn chọn múa Bóng Rối mà thôi. Nghề nó chọn mình. Nhiều lần tôi bỏ nghề, đi phụ bán trái cây, bưng bê quán nước. Vậy mà, hễ nghe tiếng kèn, tiếng trống nổi lên, máu nghề cứ rần rần lên mặt. Cuối cùng cũng bỏ hết để trở về cái nghề múa Bóng Rối. Đi múa, tất cả vì một chữ duyên mình gieo nên chứ không hẳn là vì mưu sinh” (Phỏng vấn ngày 28/7/2020).

Xã hội phát triển, nhiều bộ môn nghệ thuật du nhập vào Việt Nam và nhanh chóng “lấy lòng” khán giả. Những bộ môn nghệ thuật ấy không chỉ hay, hiện đại, mang tính giải trí cao mà còn “đánh trúng” vào thị hiếu người xem. Điều đó đã khiến cho không ít loại hình nghệ thuật truyền thống bị lãng quên và thậm chí có nguy cơ mai một, trong đó có nghệ thuật múa Bóng Rối. Do đó, bảo tồn và phát

huy giá trị nghệ thuật múa Bóng Rối Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay là vấn đề rất cấp thiết. Để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của nghệ thuật múa Bóng Rối, chúng tôi khuyến nghị các cấp, các ngành, đơn vị quản lý văn hóa từ Trung ương đến các địa phương Nam Bộ cần phối hợp thực hiện một số giải pháp như sau:

- *Một là*, tuyên truyền để mọi người hiểu biết về giá trị đặc sắc của môn nghệ thuật múa Bóng Rối. Đây là loại hình nghệ thuật dân gian đã được các thế hệ người Việt ở Nam Bộ bảo tồn, giữ gìn và trao truyền, thể hiện lòng tri ân với thần linh và các bậc tiền nhân, bồi dưỡng lòng yêu nước, nâng cao tinh thần cấu kết cộng đồng và góp phần giáo dục đạo đức của cộng đồng. Do đó, cơ quan quản lý văn hoá nên tổ chức nhiều cuộc khảo sát thực tế, nghiên cứu, trao đổi, tọa đàm và tổ chức hội thảo khoa học liên quan đến thực trạng múa bóng rối và những giải pháp gìn giữ, phát huy giá trị của nghệ thuật múa bóng rối trong tình hình hiện nay.

- *Hai là*, ban hành văn bản, chế tài quản lý nhà nước phù hợp đối với loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian này và triển khai thực hiện ở ban quản lý các miếu, các nghệ nhân múa Bóng Rối và nhân dân; tránh việc lợi dụng di sản để trục lợi; kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng múa Bóng Rối để tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự... Cần giữ gìn để môn nghệ thuật truyền thống phát huy được các giá trị tích cực và tốt đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng.

- *Ba là*, nghệ thuật múa Bóng Rối rất cần nhận được sự quản lý, sự hỗ trợ và đầu tư bình đẳng như những loại hình nghệ thuật dân tộc khác. Cần phải tổ chức truyền dạy, đào tạo các thế hệ kế thừa; tổ chức các hội thi, liên hoan, tạo điều kiện cho các nghệ nhân, các bóng có cơ hội tham gia, trình diễn trước

sân khấu lớn. Do vậy, việc mở lớp tập huấn kiến thức về tôn giáo - tín ngưỡng; việc quy tụ các nghệ nhân giỏi truyền dạy kỹ năng, động tác cơ bản và nâng cao của nghệ thuật múa Bóng Rỗi (cho các nghệ nhân trẻ và diễn viên múa chuyên nghiệp),... là việc làm cần thiết. Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ cho các nghệ nhân múa Bóng Rỗi lớn tuổi tham gia đào tạo lực lượng kế thừa. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu hình thức đào tạo theo trường lớp (chuyên ngành về nghệ thuật), học theo khung chương trình, có giáo án, giáo trình, ngoài môn chuyên ngành còn phải học nhiều môn kiến thức cơ bản và liên ngành khác. Ngoài ra, đào tạo phải gắn với thực hành, nghĩa là các ngành chức năng thường xuyên tổ chức hoạt động biểu diễn để các nghệ nhân trẻ được thực hành, được nâng cao kỹ năng, được tiếp cận thường xuyên với công chúng. Đồng thời, rà soát, thống kê các nghệ nhân tham gia diễn xướng múa Bóng Rỗi, có hình thức tôn vinh, biểu dương những nghệ nhân có nhiều cống hiến trong nghệ thuật diễn xướng và truyền nghề múa Bóng Rỗi, kịp thời phong tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú cho những người có nhiều đóng góp cho loại hình nghệ thuật này.

- *Bốn là*, khẩn trương xây dựng hồ sơ trình Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch công nhận múa Bóng Rỗi là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia và xây dựng hồ sơ quốc gia trình UNESCO để xét duyệt vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại trong thời gian tới. Nếu nghệ thuật múa Bóng Rỗi được công nhận là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại thì việc này sẽ góp phần nâng cao tầm nhìn đối với loại hình nghệ thuật này ở tầm quốc gia và quốc tế; qua đó, nâng cao nhận thức của cộng đồng địa phương trong việc tiếp tục lưu giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị đặc sắc trong vốn văn hoá truyền thống của cộng đồng người Nam Bộ. Đồng thời, đây cũng chính là cơ hội để thúc đẩy

sự phát triển của loại hình nghệ thuật này, để nghệ thuật múa Bóng Rỗi trở thành một sản phẩm du lịch đặc sắc.

- *Năm là*, nghiên cứu và đưa nghệ thuật múa Bóng Rỗi đến với du khách và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù. Chỉ khi đưa các sản phẩm văn hóa tinh thần múa Bóng Rỗi đến với du khách, thông qua những hình ảnh sống động để họ được mắt thấy, tai nghe,... thì việc lưu truyền sẽ phát huy được tác dụng. Vì thế, cơ quan quản lý văn hoá cần quan tâm phối hợp với các công ty du lịch, lữ hành xây dựng kế hoạch quảng bá, khai thác loại hình nghệ thuật này thành sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo này đến với du khách khi họ cùng tham quan các lễ hội tại miếu Bà ở khu vực Nam Bộ. Một mặt, tăng thêm nguồn kinh phí để sửa chữa, trùng tu, tôn tạo miếu Bà, mặt khác tạo thêm nguồn thu cho người biểu diễn múa Bóng Rỗi để họ có thêm điều kiện mua trang phục, đạo cụ. Song song với việc phát triển loại hình diễn xướng này thì cũng cần phải quan tâm đến chất lượng hoạt động, tránh lạm dụng làm thay đổi giá trị nghệ thuật, làm biến dạng di sản của dân gian đã tồn tại lâu đời.

- *Sáu là*, nhằm góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của loại hình nghệ thuật dân tộc, các ngành chức năng nghiên cứu phối hợp với trung tâm văn hóa địa phương thiết kế đưa các loại hình diễn xướng dân gian truyền thống nói chung và nghệ thuật múa Bóng Rỗi nói riêng vào chương trình học tự chọn và thường xuyên tổ chức chương trình giao lưu diễn xướng giữa các nghệ nhân với học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo, góp phần giúp các em học sinh hiểu thêm về loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc này.

- *Bảy là*, hiện tại một số địa phương ở Nam Bộ đã thành lập các Câu lạc bộ múa Bóng Rỗi. Đây còn là chỗ dựa tinh thần của các nghệ nhân. Thời gian tới, các ngành chức năng cần quan tâm và nhân rộng mô hình này.

Khi đã có các câu lạc bộ, hoạt động của múa Bóng Rối sẽ không bị phân tán, không rơi vào tình trạng “cha chung không ai khóc”. Dĩ nhiên, để được công nhận là nghệ nhân đòi hỏi phải có năng khiếu, tài năng và sự lao động bền bỉ để nuôi dưỡng tay nghề và không ngừng nâng cao chất lượng nghệ thuật. Vì vậy, các cơ quan quản lý văn hóa cần ban hành các văn bản pháp quy công nhận những người biểu diễn múa Bóng Rối và cấp giấy chứng nhận là nghệ nhân múa Bóng Rối để họ có tư cách pháp nhân hành nghề.

- *Tám là*, việc bảo tồn, phát huy giá trị múa Bóng Rối cần có sự nâng cao nhận thức và tích cực vào cuộc không chỉ của ngành chức năng, mà còn là trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Bởi cộng đồng dân cư (xóm, ấp) là nơi đã sáng tạo ra loại hình múa Bóng Rối và cũng là nơi quan trọng nhất để bảo tồn, phát huy các giá trị của nó, cũng như góp phần làm nên bản sắc dân tộc và nét đa dạng văn hóa của quê hương, đất nước.

6. Kết luận

Nghệ thuật múa Bóng Rối Nam Bộ có quan hệ chặt chẽ với tín ngưỡng thờ nữ thần của cư dân nông nghiệp. Nội hàm của diễn xướng múa Bóng Rối bao hàm việc phản ánh đời sống xã hội, đạo đức của cộng đồng, luân lý con người, sự hòa nhịp với thiên nhiên. Đặc biệt ở đây là thể hiện sự giao lưu văn hóa giữa các tộc người (Việt, Chăm, Hoa và Khmer), tính cố kết cộng đồng cùng phát triển mạnh mẽ để tiến đến xây dựng một xã hội phồn vinh. Đây là hoạt động văn hóa tiêu biểu thuộc loại hình diễn xướng dân gian, mang giá trị văn hóa, nghệ thuật đặc trưng. Vì vậy, các ngành chức năng cũng cần phải quan tâm, trân trọng và giữ gìn nghệ thuật múa Bóng Rối, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân thụ hưởng những giá trị tinh hoa văn hóa dân tộc.

Việc bảo tồn và phát huy các giá trị của nghệ thuật múa Bóng Rối đòi hỏi sự chung

tay góp sức của toàn xã hội. Vì vậy, cần phải tổ chức truyền dạy, đào tạo các thế hệ kế thừa; tổ chức các hội thi, liên hoan, tạo điều kiện cho các nghệ nhân, các bóng có cơ hội tham gia, trình diễn trước sân khấu lớn. Để tránh tình trạng tràn lan, biến tướng nghệ thuật múa Bóng Rối, cần tăng cường công tác chấn chỉnh quản lý biểu diễn, có cơ chế hỗ trợ các nghệ nhân, khai thác múa Bóng Rối thành sản phẩm du lịch... Có như vậy, nghệ thuật múa Bóng Rối mới thực sự hội nhập và hòa vào sinh hoạt văn hóa cộng đồng trong giai đoạn hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

1. Huỳnh Thanh Bình (2017), “Tìm về nguồn cội của hát bóng rỗi Nam Bộ”, Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, số 11.
2. Huỳnh Tịnh Của (1895), *Việt Nam quốc âm tự vị*, tập 1, Rey Curioi & Cie, Sài Gòn.
3. Mai Mỹ Duyên (2016), “Kỹ năng trình diễn múa Bóng Rối”, trong: *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở Nam Bộ bản sắc và giá trị*, Võ Văn Sen, Ngô Đức Thịnh, Nguyễn Văn Lên đồng chủ biên, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Mai Mỹ Duyên (2017), “Đặc trưng nghệ thuật múa Bóng Rối”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Tín ngưỡng thờ nữ thần và thực hành bóng rỗi - Địa Nàng ở Nam Bộ*, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Đồng Nai.
5. Ngô Đức Thịnh (2007), *Về tín ngưỡng lễ hội cổ truyền*, Nxb. Văn hóa - Thông tin.
6. Nguyễn Hải Đăng (2017), “Hát bóng rỗi và tín ngưỡng nữ thần ở Nam Bộ”, Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển*, số 3.
7. Quốc sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 5, Nxb. Thuận Hóa.
8. Trần Ngọc Thêm chủ biên (2013), *Văn hoá người Việt vùng Tây Nam Bộ*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ.
9. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí*, tập Hạ, Tu Trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn Hóa, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách Văn hóa (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1820).
10. Võ Văn Sơn, Phan Thị Khánh Đoan (2018), “Bảo tồn và phát huy nghệ thuật múa Bóng Rối ở Tiền Giang”, Tạp chí *Du lịch*, số 8.